



Phần A. Cơ bản – củng cố

Bài 1. Bạn Lan tung một đồng xu.

- a) Lan có biết trước mặt nào của đồng xu sẽ xuất hiện không?
- b) Liệt kê tất cả các kết quả có thể của hành động trên.

Bài 2. Một hộp có 3 quả bóng xanh đánh số 1; 2; 3 và 3 quả bóng vàng đánh số 1; 2; 3. Lấy ngẫu nhiên một quả bóng trong hộp.

- a) Đặt kí hiệu cho các quả bóng rồi liệt kê tất cả các kết quả có thể.
- b) Có bao nhiêu kết quả có thể?

Bài 3. Viết mỗi chữ cái khác nhau có mặt trong cụm từ “HỌC TOÁN” lên một tấm thẻ (dầu thanh không tạo chữ cái mới; chữ lặp lại chỉ viết một lần) rồi rút ngẫu nhiên một tấm thẻ.

- a) Liệt kê tất cả các kết quả có thể.
- b) Có bao nhiêu kết quả có thể?

Phần B. Thông hiểu – Vận dụng

Bài 4. Gieo một con xúc xắc. Liệt kê các kết quả thuận lợi cho mỗi biến cố sau:

- a) A : “Số chấm xuất hiện chia hết cho 3”;
- b) B : “Số chấm xuất hiện lớn hơn 2”;
- c) C : “Số chấm xuất hiện là số nguyên tố”.

Bài 5. Một hộp có 15 tấm thẻ ghi số 1; 2; ...; 15. Rút ngẫu nhiên một tấm thẻ. Liệt kê các kết quả thuận lợi cho mỗi biến cố sau:

- a) E : “Rút được thẻ ghi số lẻ”;
- b) F : “Rút được thẻ ghi số chia hết cho 5”;
- c) G : “Rút được thẻ ghi số có hai chữ số”.

Bài 6. Nhóm học tập có 3 bạn nam: An, Bình, Cường và 4 bạn nữ: Dung, Hà, Lan, Mai. Cô giáo chọn ngẫu nhiên một bạn làm nhóm trưởng.

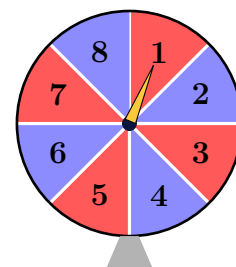
- a) Liệt kê các kết quả có thể. Có bao nhiêu kết quả có thể?
- b) Liệt kê các kết quả thuận lợi cho biến cố “Chọn được một bạn nữ”.
- c) Liệt kê các kết quả thuận lợi cho biến cố “Chọn được một bạn nam có tên bắt đầu bằng chữ B hoặc chữ C”.

Bài 7. Một túi có 6 viên bi đỏ và 4 viên bi trắng, có hình dạng như nhau, chỉ khác màu. Lấy ngẫu nhiên một viên bi. Bạn Minh nói: “Chỉ có 2 kết quả có thể là bi đỏ và bi trắng”.

- a) Bạn Minh nói đúng hay sai? Vì sao?
- b) Có bao nhiêu kết quả có thể?

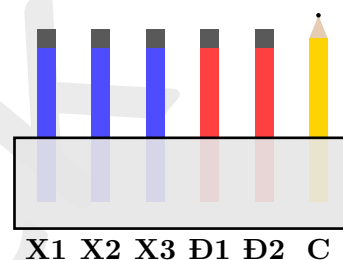
Phần C. Nâng cao

Bài 8. Một vòng quay may mắn được chia thành 8 hình quạt bằng nhau, đánh số từ 1 đến 8; các hình quạt mang số lẻ tô màu đỏ, các hình quạt mang số chẵn tô màu xanh (hình bên). Quay vòng quay một lần, khi dừng mũi tên chỉ vào một hình quạt.



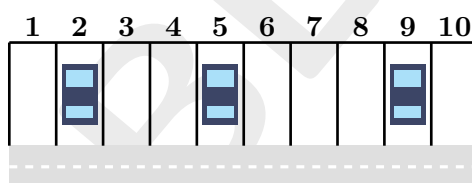
- Liệt kê các kết quả có thể.
- Liệt kê các kết quả thuận lợi cho biến cố “Mũi tên chỉ vào hình quạt màu đỏ”.
- Liệt kê các kết quả thuận lợi cho biến cố “Mũi tên chỉ vào hình quạt mang số lớn hơn 6”.

Bài 9. Hộp bút của Nga có 3 bút bi xanh (X_1, X_2, X_3), 2 bút bi đỏ ($\text{Đ1}, \text{Đ2}$) và 1 bút chì (C) như hình bên. Nga lấy ngẫu nhiên một chiếc bút.



- Liệt kê các kết quả có thể.
- Liệt kê các kết quả thuận lợi cho biến cố “Lấy được bút bi”.
- Liệt kê các kết quả thuận lợi cho biến cố “Lấy được chiếc bút không phải bút bi xanh”.

Bài 10. Một bãi đỗ xe có 10 ô đánh số từ 1 đến 10; các ô số 2, 5, 9 đã có ô tô đỗ (hình dưới). Một ô tô mới đến đỗ vào một ô còn trống được chọn ngẫu nhiên.



- Liệt kê các kết quả có thể.
- Liệt kê các kết quả thuận lợi cho biến cố “Ô tô đỗ vào ô mang số chẵn”.
- Liệt kê các kết quả thuận lợi cho biến cố “Ô tô đỗ vào ô nằm cạnh một ô đã có xe”.

Phần D. Dành cho học sinh giỏi

Bài 11. Một hộp có 40 tấm thẻ ghi số 1; 2; ...; 40. Rút ngẫu nhiên một tấm thẻ. Liệt kê các kết quả thuận lợi cho mỗi biến cố sau:

- E : “Thẻ ghi số chia hết cho cả 3 và 4”;
- F : “Thẻ ghi số có tổng các chữ số bằng 5”;
- G : “Thẻ ghi số chia hết cho 5 nhưng không chia hết cho 2”.

Bài 12. Một hộp có n tấm thẻ ghi số 1; 2; ...; n . Biết biến cố “Rút được thẻ ghi số chẵn” có đúng 7 kết quả thuận lợi. Tìm tất cả các giá trị có thể của n .

HẾT